

Danh sách model được sử dụng

| Phụ tùng | Mô tả                        | Model  | Tên mô tả                                        | Bản vẽ | Số lượng |
|----------|------------------------------|--------|--------------------------------------------------|--------|----------|
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 1050D  | CORDLESS POWER PLANER                            | 008-2  | 1        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4100NH | Máy Cắt Đá Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện   | 004    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4112HS | Máy Cắt Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độn g Cơ Điện | 057    | 5        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4114S  | Máy Cắt Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độn g Cơ Điện | 057    | 5        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304   | Jig Saw                                          | 003A1  | 1        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304   | Jig Saw                                          | 015A1  | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304   | Jig Saw                                          | 045A1  | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304Z  | JIG SAW                                          | 012    | 1        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304Z  | JIG SAW                                          | 027    | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4304Z  | JIG SAW                                          | 049    | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4305   | Jig Saw                                          | 031A1  | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4306   | Jig Saw                                          | 003    | 1        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4306   | Jig Saw                                          | 015    | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 4306   | Jig Saw                                          | 044    | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 5606B  | Circular Saw                                     | 034-1  | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 5740NB | Circular Saw                                     | 046    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 5806B  | Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Độn g Cơ Điện | 034-1  | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 6841R  | Auto Feed Screwdriver                            | 023    | 2        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 6841R  | Auto Feed Screwdriver                            | 042    | 10       |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 6846   | Auto Feed Screwdriver                            | 042    | 10       |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 6924N  | Shear Wrench                                     | 087    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | 9046   | Orbital Sander                                   | 022    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BDF441 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BDF444 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BDF451 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BDF454 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BHP441 | Cordless Hammer Driver Drill                     | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BHP444 | Cordless Hammer Driver Drill                     | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BHP451 | Cordless Hammer Driver Drill                     | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BHP454 | Cordless Hammer Driver Drill                     | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BJR181 | Cordless Recipro Saw                             | 081    | 6        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR350 | Cordless Concrete Vibrator                       | 002    | 9        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR350 | Cordless Concrete Vibrator                       | 023    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR450 | Cordless Concrete Vibrator                       | 002    | 9        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR450 | Cordless Concrete Vibrator                       | 023    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR850 | Cordless Concrete Vibrator                       | 002    | 9        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | BVR850 | Cordless Concrete Vibrator                       | 023    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DDF441 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DDF444 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DDF451 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DDF454 | Cordless Driver Drill                            | 024    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DFR452 | Máy Bắt Vít Tự Động Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Pin  | 036    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DFR453 | Cordless Auto Feed Screwdriver                   | 036    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DFR551 | Máy Bắt Vít Tự Động Cầm Tay Hoạt Động Bằ ng Pin  | 036    | 4        |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DFR552 | Cordless Auto Feed Screwdriver                   | 036    | 4        |
|          |                              |        |                                                  |        |          |

|          |                              |         |                                                |       |   |
|----------|------------------------------|---------|------------------------------------------------|-------|---|
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DHP441  | Cordless Hammer Driver-Drill                   | 024   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DHP444  | Cordless Hammer Driver Drill                   | 024   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DHP451  | Cordless Percussion-Driver Drill               | 024   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DHP454  | Cordless Hammer Driver Drill                   | 024   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DJR181  | Cordless Recipro Saw                           | 081   | 6 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DPP200  | Máy Đột Lỗ Thủy Lực Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | 080   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DUT130  | Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin        | 003-1 | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DUT131  | Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin        | 003-1 | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR350  | Cordless Concrete Vibrator                     | 002   | 9 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR350  | Cordless Concrete Vibrator                     | 023   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR450  | Cordless Concrete Vibrator                     | 002   | 9 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR450  | Cordless Concrete Vibrator                     | 023   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR850  | Cordless Concrete Vibrator                     | 002   | 9 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | DVR850  | Cordless Concrete Vibrator                     | 023   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH5000W | Petrol Hedge Trimmer                           | 001   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH5000W | Petrol Hedge Trimmer                           | 009   | 5 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH6000W | Petrol Hedge Trimmer                           | 001   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH6000W | Petrol Hedge Trimmer                           | 009   | 5 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH7500W | Petrol Hedge Trimmer                           | 001   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | EH7500W | Petrol Hedge Trimmer                           | 009   | 5 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HR2410  | Rotary Hammer                                  | 081   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HS013G  | Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 022   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HS013G  | Máy Cưa Đĩa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 058   | 1 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 005   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 011   | 7 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 035   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 049   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 053   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 057   | 8 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | 058   | 7 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1200  | Máy xịt rửa cao áp                             | A06   | 7 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 005   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 011   | 9 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 035   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 049   | 4 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 053   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 057   | 8 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | HW1300  | Máy xịt rửa cao áp                             | 058   | 7 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | JR3030  | RECIPRO SAW                                    | 067   | 5 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | JR3030T | RECIPRO SAW                                    | 068   | 5 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | PM001G  | Máy Phun Thuốc Đeo Vai Hoạt Động Bằng Pin      | 128   | 1 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | PM7650H | Mist Blower                                    | 013   | 1 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 004   | 9 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 010   | 6 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 012   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 016   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 021   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 024   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 029   | 2 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D  | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 039   | 9 |
|          |                              |         |                                                |       |   |

|          |                              |        |                                                |     |    |
|----------|------------------------------|--------|------------------------------------------------|-----|----|
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 050 | 14 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 053 | 6  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 066 | 3  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 073 | 2  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 093 | 2  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 110 | 2  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 112 | 3  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 128 | 4  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 150 | 8  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 166 | 6  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 174 | 4  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 185 | 4  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 189 | 3  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | RM350D | Máy Cắt Cỏ Robot Hoạt Động Bằng Pin            | 193 | 4  |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | VL001G | Máy đầm thước dùng pin                         | 042 | 11 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | VR001G | Máy Đầm Dùi Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin | 009 | 11 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | VR003G | Cordless Concrete Vibrator                     | 009 | 11 |
| 266045-0 | Vít tự cắt ren đầu siết 4X20 | VR004G | Cordless Concrete Vibrator                     | 009 | 11 |

Ngày in 08/27/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**  
**www.npower.com.vn** Powered by **NAVITECH** | [www.navitech.co](http://www.navitech.co)